

BÁO CÁO

Về rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự án Luật Luật sư (sửa đổi)

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp đã tiến hành rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự án Luật Luật sư (sửa đổi). Kết quả rà soát như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Mục đích, yêu cầu rà soát

a) Mục đích

- Việc rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan nhằm tạo cơ sở chính trị, pháp lý cho việc thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước để xây dựng các điều luật cụ thể trong Luật Luật sư (sửa đổi).

- Xác định rõ cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn cho việc xây dựng dự án Luật Luật sư (sửa đổi), bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, khả thi trong các nội dung của dự án Luật Luật sư (sửa đổi).

- Việc xem xét, đối chiếu, đánh giá các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan nhằm bảo đảm thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn các chủ trương, đường lối của Đảng; tạo sự thống nhất, phù hợp, không mâu thuẫn, chồng chéo giữa dự án Luật Luật sư (sửa đổi) và các văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế liên quan; đồng thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

b) Yêu cầu rà soát

- Việc rà soát phải bám sát các chính sách Luật Luật sư (sửa đổi) đã được Chính phủ thông qua.

- Việc rà soát phải được thực hiện một cách toàn diện, khách quan, kỹ lưỡng và có hệ thống đối với các chủ trương, đường lối của Đảng, quy định của pháp luật, điều ước có liên quan đến tổ chức, hoạt động và quản lý luật sư.

- Việc rà soát phải gắn với thực tiễn tổ chức các quy định hiện hành, bảo đảm phản ánh đúng thực trạng trong quá trình triển khai, từ đó làm cơ sở cho

việc kiến nghị sửa đổi Luật Luật sư cho phù hợp.

2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát

a) Phạm vi: Rà soát toàn diện các nội dung có liên quan đến các chính sách đối với dự thảo Luật Luật sư (sửa đổi).

b) Nội dung

- Sự phù hợp với đường lối, chính sách của Đảng;
- Tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật;
- Tính tương thích với điều ước quốc tế.

c) Đối tượng rà soát

- Các chủ trương, đường lối của Đảng;
- Các văn bản quy phạm pháp luật (Hiến pháp, Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ...)
- Các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên trong đó có nội dung liên quan đến lĩnh vực luật sư.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự án Luật Luật sư (sửa đổi)

a) Tổng số văn bản của Đảng có chủ trương, chính sách chỉ đạo liên quan đến dự án Luật Luật sư (sửa đổi) đã được rà soát: **15 văn bản**.

b) Các chủ trương, đường lối của Đảng cần thể chế hóa

- Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 2, Nxbct Quốc gia Sự thật, 2021: Tiếp tục phát triển mạnh thị trường dịch vụ pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tăng cường quản trị rủi ro trong hoạt động đầu tư, kinh doanh và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp; phát triển mạnh các hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật, hỗ trợ tư pháp và các thiết chế giải quyết tranh chấp ngoài toà án. Tăng cường năng lực hội nhập quốc tế; hỗ trợ doanh nghiệp về các vấn đề pháp lý trong giải quyết tranh chấp thương mại, giảm thiểu rủi ro trong hội nhập quốc tế.

- Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng chỉ đạo, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; tập trung chuyển đổi cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao; đẩy mạnh thu hút và trọng dụng nhân tài.

- Kết luận số 73-KL/TW ngày 20/5/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực

hiện Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư về hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp: Xây dựng đội ngũ cán bộ, chuyên gia pháp luật, luật sư giỏi để tham gia xử lý các vấn đề pháp lý quốc tế.

Chú trọng đào tạo đội ngũ luật sư đủ về số lượng, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ chuyên sâu trong lĩnh vực pháp luật quốc tế để tham gia giải quyết các vụ việc tranh chấp có yếu tố nước ngoài, bảo vệ hiệu quả quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, cá nhân, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: Nghiên cứu cơ chế có điều kiện cho phép viên chức được hành nghề luật sư; thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công.

Công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; nghiên cứu cơ chế có điều kiện cho phép viên chức được hành nghề luật sư.

- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân: Tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn, dễ thực thi; hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị; chi phí đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực của doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới: Hoàn thiện thể chế về luật sư và hành nghề luật sư, bảo đảm để luật sư thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và trách nhiệm tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp đối với luật sư, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động hành nghề luật sư. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng và phát triển đội ngũ luật sư có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, am hiểu pháp luật, giỏi về kỹ năng hành nghề và ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế.

- Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư: Tiếp tục xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về luật sư bảo đảm đồng bộ, thống nhất, vừa tăng cường quản lý của các cơ quan chức năng, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của luật sư, trong đó chú trọng nâng cao tiêu chuẩn chính trị, đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ của luật sư. Tổ chức của luật sư thực hiện tự quản theo quy định của pháp luật, dưới sự quản lý của nhà nước. Hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút luật sư tham gia hoạt động tư vấn pháp luật, nhất là hoạt động tư vấn giải quyết tranh chấp quốc tế, phục vụ hội nhập quốc tế; tư vấn các chính sách thu hút đầu tư, dự án kinh tế - xã hội ở Trung ương và địa phương; trợ giúp pháp lý cho người nghèo, người dân ở vùng sâu, vùng xa, người dân tộc thiểu số, đối tượng chính sách và các công tác xã hội khác. Phát huy trách nhiệm tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư, nhất là trong việc giám sát luật sư, người tập sự hành nghề luật sư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật đối với luật sư; tạo điều kiện, hỗ trợ về cơ sở vật chất cho tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư để thực hiện tốt nhiệm vụ tự quản. Nghiên cứu việc tổ chức kỳ thi quốc gia để cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư...

- Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII: Sắp xếp các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ vào Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, Kết luận số 84-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW: “Đào tạo, phát triển đội ngũ luật sư đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị, đạo đức, có trình độ chuyên môn. Hoàn thiện cơ chế bảo đảm để luật sư thực hiện tốt việc tranh tụng tại phiên tòa, đồng thời xác định rõ chế độ trách nhiệm đối với luật sư. Nhà nước tạo điều kiện về pháp lý để phát huy chế độ tự quản của tổ chức luật sư; đề cao trách nhiệm của các tổ chức luật sư đối với thành viên của mình”.

- Kết luận số 230-KL/TW ngày 05/01/2026 của Bộ Chính trị về Đề án sắp xếp, tinh gọn các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và Đề án đánh giá mô hình hoạt động của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

- Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương: Hội được Nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao; nhân sự được giới thiệu ứng cử chủ tịch, phó chủ tịch, ban thường vụ hoặc đoàn chủ tịch, ban chấp hành hội phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ¹ và các nội dung hướng dẫn về quyền,

¹ Quyết định số 118-QĐ/TW.

trách nhiệm của hội, quy trình nhân sự, độ tuổi tham gia vào Thường trực Liên đoàn Luật sư Việt Nam...

- Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia: Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới chỉ đạo: Nghiên cứu cơ chế đẩy nhanh việc thể chế hoá chủ trương, định hướng của Đảng thành pháp luật; đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật.

- Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật chỉ đạo: Không luật hóa các nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của văn bản dưới luật; cơ bản không quy định thủ tục hành chính, trình tự, hồ sơ trong luật mà giao Chính phủ, các bộ quy định theo thẩm quyền nhưng không được đặt thêm thủ tục hành chính, phát sinh thêm giấy phép con so với hiện hành.

- Kết luận số 23-KL/TW ngày 07/4/2026 của Bộ Chính trị về Đề án “Nghiên cứu xây dựng chế định luật sư công trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay” chỉ đạo: Nhà nước bảo đảm ngân sách hỗ trợ, chi trả thù lao cho chuyên gia, luật sư đang làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài khu vực công lập khi tham gia giải quyết các công việc có tính chất pháp lý tại khu vực công.

c) Những chủ trương, đường lối và định hướng của Đảng nêu trên đặt ra sự cần thiết phải nghiên cứu sửa đổi toàn diện Luật Luật sư để xây dựng đội ngũ luật sư có bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp và năng lực chuyên môn; tiếp tục phát triển mạnh thị trường dịch vụ pháp lý; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư hiệu lực, hiệu quả; cắt giảm đơn giản hoá thủ tục hành chính trong lĩnh vực luật sư và tạo hành lang pháp lý cho việc chuyển đổi số trong lĩnh vực luật sư.

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự án Luật Luật sư (sửa đổi)

- Hiến pháp năm 2013, được sửa đổi năm 2025 quy định: “Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, điều tiết nền kinh tế trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường; thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước” (Điều 52); “Quyền bào chữa của bị can, bị cáo, quyền bảo vệ lợi ích hợp pháp của đương sự được bảo đảm” (Điều 103).

Dự án Luật Luật sư có nội dung liên quan đến phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước đối với luật sư; quyền và nghĩa vụ của luật sư; trách nhiệm của

Bộ, ngành, cơ quan tiền hành tổ tụng, cơ quan, tổ chức có liên quan phù hợp với Hiến pháp.

- Tổng số **20 văn bản** quy phạm pháp luật và các văn bản khác được rà soát liên quan đến dự án Luật Luật sư (sửa đổi) gồm: Bộ luật Tổ tụng dân sự năm 2015, Bộ Luật dân sự, Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015, Luật Viên chức, Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15, Luật Trợ giúp pháp lý, Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Giao dịch điện tử, Luật Tòa án chuyên biệt tại Trung tâm tài chính quốc tế, Nghị quyết số 203/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 quy định một số nội dung liên quan đến Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 2026, Nghị định số 45/2020/NĐ - CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách thủ tục hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, Nghị định 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2021 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp, Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 13/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ người dân và doanh nghiệp gắn với dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử.

Các nội dung của dự án Luật Luật sư (sửa đổi) dự kiến được quy phạm hóa cơ bản bảo đảm tính thống nhất với hệ thống pháp luật, khả thi, phù hợp và đáp ứng được yêu cầu phát triển mạnh thị trường dịch vụ pháp lý; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư hiệu lực, hiệu quả; cắt giảm đơn giản hoá thủ tục hành chính trong lĩnh vực luật sư và tạo hành lang pháp lý cho việc chuyển đổi số trong lĩnh vực luật sư.

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự án Luật Luật sư (sửa đổi)

- Tổng số **16 điều ước quốc tế** liên quan đến dự án Luật Luật sư (sửa đổi) được rà soát có các cam kết quốc tế của Việt Nam về dịch vụ pháp lý (cam kết quốc tế của Việt Nam về dịch vụ pháp lý trong khuôn khổ WTO, Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU (EVFTA), Hiệp định khung ASEAN về Dịch vụ (AFAS) và các hiệp định thương mại tự do khác).

- Kết quả rà soát cho thấy, các nội dung của dự án Luật Luật sư (sửa đổi) dự kiến được quy phạm hóa bảo đảm tính tương thích, thống nhất với các điều ước quốc tế.

4. Phụ lục kèm theo Báo cáo: Nội dung rà soát chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Lưu: VT, Cục BTTP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thanh Tịnh